

Bản án số: 27/2018/HSST
Ngày 24/7/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ - TỈNH NINH BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Lý Thị Huệ.

Hội thẩm nhân dân: ông Lê Văn Quân và bà Hà Thị Quế .

Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Phương Thảo- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 24/7/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2018/HSST ngày 12/6/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27 /2018/QĐXXST-HS ngày 10/7/2018 đối với bị cáo:

Lương Văn T ; sinh năm 1984 tại xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình, trú tại Thôn X, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn X và bà Đỗ Thị T; có vợ là Đỗ Thị Q và 03 con; tiền sự: không;

Tiền án: Tại bản án số 24/2017/HSST ngày 31/05/2017, Tòa án nhân dân huyện H áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 30 BLHS xử phạt Lương Văn T 13.000.000 đồng về tội Đánh bạc. (T chấp hành xong ngày 8/1/2018);

Lịch sử bản thân:

- Tại bản án số 44/2008/HSST ngày 28/04/2008, Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình xử phạt Lương Văn T 18 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án và phạt tiền 3.000.000 đồng về tội Đánh bạc.

- Tại bản án số 21/2010/HSST ngày 31/08/2010, Tòa án nhân dân huyện H xử phạt Lương Văn T 9 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc tổng hợp với hình phạt của bản án 44/2008/HSST ngày 28/04/2008 buộc T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 21 tháng tù.

Biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Lương Văn H1, sinh năm 1969, trú tại thôn X, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình. (vắng mặt)

- Anh Đỗ Mạnh H2, sinh năm 1981, trú tại thôn X, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình. (vắng mặt).

- Anh Lương Huy A, sinh năm 1970, trú tại thôn X, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình. (vắng mặt)

- Anh Đỗ Xuân T1, sinh năm 1966, trú tại thôn X, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình. (vắng mặt)

Người làm chứng: Anh Đỗ Khắc T và anh Đỗ Việt H (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 6/1/2018, Lương Văn T sinh năm 1984 là đối tượng có một tiền án về tội đánh bạc và Lương Văn H1 sinh năm 1969, Đỗ Mạnh H2 sinh năm 1981, Vũ Huy A sinh năm 1970 đều trú tại xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình đến nhà anh Đỗ Xuân T sinh năm 1966 ở thôn X, xã N để chia buồn việc con trai ông T1 mới chết. Đến khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày Lương Văn H1 lấy bộ bài chắn để ở cạnh tường bên phải ở phòng khách nhà ông T1 rủ T, H2, Ánh đánh bài ăn tiền. Tất cả đồng ý và ngồi xuống chiếu trải sẵn ở phòng khách nhà ông T1 đánh bài ăn tiền bằng hình thức đánh “ chắn”. Cả bốn đối tượng đánh bài ăn tiền, đến 21 giờ 45 phút cùng ngày thì bị Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Ninh Bình phối hợp với công an xã N, huyện H bắt quả tang. Thu giữ số tiền trên chiếu số tiền là 1.250.000 đồng, 01 bộ bài chắn có 100 quân, 01 chiếu nhựa KT(1,6x 2) m và 01 đĩa nhựa đường kính 20 cm các đối tượng dùng để đánh bài ăn tiền. Ngoài ra còn thu giữ trên người các đối tượng tổng số tiền 14.590.000 đồng trong đó của: Lương Văn T là 1.680.000 đồng, Đỗ Mạnh H2 là 10.900.000 đồng, Lương Văn H1 là 2.010.000 đồng. Quá trình điều tra xác định số tiền thu giữ trong người của Lương Văn T sử dụng vào mục đích đánh bài ăn tiền khi chơi thua hết số tiền 120.000 đồng bỏ ra ban đầu thì sẽ dùng số tiền trong người để tiếp tục chơi; Số tiền thu giữ trong người của Đỗ Mạnh H2, Lương Văn H1 không sử dụng vào mục đích đánh bài ăn tiền nên cơ quan điều tra đã trả lại cho anh H2 và anh H1. Tổng số tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bài ăn tiền là 2.930.000 đồng trong đó: của bị cáo Lương Văn T có 1.800.000 đồng, của Đỗ Mạnh H2 có 700.000 đồng, Lương Văn H1 có 130.000 đồng, Vũ Huy A có 300.000 đồng.

Quá trình điều tra những người tham gia đánh bài và tại phiên tòa bị cáo Lương Văn T đều khai về hình thức đánh chắn như sau: Dùng bộ bài chắn 100 quân từ nhị văn, nhị vạn, nhị sách đến cửu văn, cửu vạn, cửu sách và 4 con “chi

chi” chia thành 5 phần mỗi phần 20 quân, khi chia xong nhặt ở 5 phần mỗi phần một quân cho vào phần làm nọc, bốn phần còn lại chia cho bốn người chơi, một người bốc cái ngẫu nhiên vào ai thì được 20 quân, người cầm cái đánh trước rồi lần lượt đánh theo vòng, nếu ai chơi ăn quân chặn nào thì không bốc ở dưới nọc mà lấy quân trên tay đánh cho người tiếp theo, nếu người tiếp theo không ăn thì bốc ở dưới nọc lên, nếu bốc quân ở dưới nọc lên xoay vòng, đến lượt ai không ù được tiếp đến vòng người khác ù thì những người chơi phải trả tiền cho người ù khi có người ù hạ bài, theo quy định ù xuống là 10.000 đồng, dịch 5.000 đồng tương đương với 1 điểm, khi ù được cộng điểm theo cước ù và tính ra tiền.

Tại bản cáo trạng số 26/CT-VKS-HL ngày 08/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố bị cáo Lương Văn T về tội “đánh bạc” theo khoản 1 và khoản 3 điều 321 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị Lương Văn T phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Văn T từ 06 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bị cáo T đi thi hành án. Phạt bổ xung bị cáo T số tiền 10.000.000đ đến 15.000.000đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 2.930.000đồng, đây là số tiền bị cáo và các đối tượng dùng vào việc phạm tội. Tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài chặn có 100 quân, 01 chiếu nhựa, 01 đĩa nhựa là các công cụ bị cáo sử dụng thực hiện tội phạm, nhưng không còn giá trị sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra và điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng và quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng; do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tố tụng, Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung của bản cáo trạng đã truy tố. Tối ngày 6/1/2018, bị cáo cùng với Lương Văn H1, Đỗ Mạnh H2, Vũ Huy A đến nhà ông Đỗ Xuân T1 ở thôn X, xã N để chia buồn việc con trai ông T1 mới mất. Đến khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày, anh H1 lấy bộ bài chặn để ở phòng khách nhà ông T1 rủ bị cáo và H2, A đánh bài ăn tiền. Tất cả đồng ý và ngồi xuống chiếu trải sẵn ở phòng khách nhà ông T1 đánh bài ăn tiền bằng hình thức đánh bài “chặn” để được thua bằng tiền. Đến 21 giờ 45 phút cùng ngày thì Công an bắt quả tang, thu giữ trên chiếu số tiền là

1.250.000đồng. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản kiểm tra hành chính, vật chứng thu giữ, lời khai của những người có liên quan, người làm chứng. Lương Văn T là người đang có tiền án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích, nay lại tham gia đánh bài “chắn” để được thua bằng tiền. Hành vi của T đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm được quy định tại điều 321 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư truy tố đối với bị cáo Lương Văn T là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Lương Văn T đã xâm phạm trật tự công cộng, tác động rất xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Nhân thân bị cáo xấu, nhiều lần bị xử lý trước pháp luật về tội đánh bạc, nay lại phạm tội đánh bạc. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật, buộc phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Khi xem xét mức hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo T có một tiền án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích, nhưng đã áp dụng vào cấu thành tội phạm, nên không áp dụng tình tiết tăng nặng đối với bị cáo. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ xung là phạt tiền ở mức khởi điểm của khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[4] Về biện pháp tư pháp và xử lý và vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ số tiền là 2.930.000đồng cụ thể: Thu trên chiếu bạc số tiền 1.250.000 đồng (trong đó của Lương Văn T 120.000đồng, Đỗ Mạnh H2 700.000đồng, Lương Văn H1 130.000đồng, Vũ Huy A 300.000đồng) và số tiền thu giữ trong người bị cáo T sẽ dùng vào việc đánh bạc 1.680.000đồng. Số tiền trên liên quan đến tội phạm, cần áp dụng điểm a khoản 1 điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Tịch thu sung quỹ nhà nước (theo ủy nhiệm chi lập ngày 11/6/2018 tại kho bạc Nhà nước NH H- Ninh Bình); 01 bộ bài chắn 100 quân là công cụ bị cáo Thủy và Đỗ Mạnh H2, Lương Văn H1, Vũ Huy A sử dụng vào việc phạm tội không có giá trị sử dụng, nên áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy; 01chiếu nhựa KT(1,6 x 2) và 01đĩa nhựa là tài sản của gia đình anh Đỗ Xuân T1 do bị cáoT và Đỗ Mạnh H2, Lương Văn H1, Vũ Huy A tự ý sử dụng vào việc đánh bạc. Gia đình anh T1 không có yêu cầu trả lại và không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy

(Chi tiết như biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/6/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H với Chi cục Thi hành án dân sự huyện H).

- Đối với các anh Đỗ Mạnh H2, Lương Văn H1, Vũ Huy A tham gia đánh bạc cùng với Lương Văn T, nhưng chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gá bạc, nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc. Vì vậy Công an huyện H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là thỏa đáng.

[5] Về án phí: Bị cáo Lương Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

[6] Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1 điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: bị cáo Lương Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự.

- Xử phạt: Lương Văn T 06(sáu) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

- Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Lương Văn T 10.000.000đồng (Mười triệu đồng) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

2. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng

- Áp dụng điểm a khoản 1 điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 2.930.000đồng(hai triệu chín trăm ba mươi nghìn đồng), trong đó của bị cáo Lương Văn T 1.800.000đồng (một triệu tám trăm nghìn đồng), anh Đỗ Mạnh H2 700.000đồng (bảy trăm nghìn đồng), anh Lương Văn H1 130.000đồng (một trăm ba mươi nghìn đồng), anh Vũ Huy A 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng). Số tiền trên theo ủy nhiệm chi lập ngày 11/6/2018 tại kho bạc Nhà nước NH H- Ninh Bình;

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài chắn 100 quân, 01chiếu nhựa KT(1,6x2) và 01đĩa nhựa (chi tiết như biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/6/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H với Chi cục Thi hành án dân sự huyện H)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án. Buộc Bị cáo Lương Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 24/7/2018. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận.

- TAND tỉnh NB;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Thi hành án huyện H;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- sở Tư pháp tỉnh NB
- Lưu hồ sơ; VP

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lý Thị Huệ